

KẾ HOẠCH CHUYÊN MÔN NĂM HỌC 2025 – 2026

PHẦN I CÁC CĂN CỨ PHÁP LÝ

- Quyết định số 629/QĐ-UBND ngày 15/8/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc ban hành kế hoạch thời gian năm học 2025-2026 đối với GDMN, GDPT và GDTX trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi;
- Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ GD&ĐT về việc ban hành chương trình GDPT 2018 (CTGDPT 2018);
- Thông tư 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20/7/2021 của Bộ GD&ĐT quy định về đánh giá học sinh THCS;
- Công văn số 4555/BGDĐT-GDPT ngày 05/8/2025 của Bộ GD&ĐT về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục phổ thông năm học 2025-2026; Công văn số 625/SGDĐT-GDTrH ngày 19/8/2025 của Sở GD&ĐT Quảng Ngãi về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ Giáo dục trung học năm học 2025-2026; Công văn số 447/UBND ngày 08/9/2025 của UBND xã Đình Cương về việc triển khai thực hiện nhiệm vụ trung học cơ sở năm học 2025-2026.
- Nghị quyết Hội nghị viên chức năm học 2025-2026 của nhà trường.
- Kế hoạch Giáo dục số 09/KH-THCSPVĐ ngày 25/8/2025 của nhà trường.

PHẦN II NỘI DUNG KẾ HOẠCH

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

1. Đặc điểm tình hình kinh tế, văn hóa, xã hội, giáo dục của địa phương

Xã Đình Cương được thành lập trên cơ sở sáp nhập từ 3 xã Hành Đức (cũ), Hành Phước (cũ) và Hành Thịnh (cũ). Toàn xã có 21 thôn, đời sống nhân dân hầu hết dựa vào nông nghiệp nên mức sống và thu nhập còn thấp.

Đảng ủy, HĐND, UBND xã và các ban ngành, đoàn thể xã Đình Cương luôn quan tâm, động viên giúp đỡ, tạo điều kiện của cho các hoạt động giáo dục của nhà trường.

Nhu cầu giáo dục trong nhân dân ngày một tăng nên sự quan tâm đến giáo dục của đa số phụ huynh ngày một nhiều. Hầu hết phụ huynh, nhân dân trong xã tin tưởng, tin nhiệm gắn bó và hết lòng ủng hộ nhà trường. Truyền thống hiếu học và cầu tiến của học sinh và nhân dân địa phương luôn được phát huy.

2. Tình hình đội ngũ cán bộ giáo viên, nhân viên nhà trường

- Tổng số CB-GV-NV: 28 người; Trong đó: CBQL: 02; Giáo viên: 24; TPT Đội: 01; Nhân viên: 01 (01 kế toán-văn thư). Đảng viên: 18/28 người.
- Trình độ: Đại học: 25 GV; Cao đẳng: 03 GV (02 GV đang học nâng chuẩn).

3. Tình hình học sinh

Năm học 2025-2026 trường có 424 học sinh được biên chế thành 12 lớp. Trong đó: Khối 6: 96 em; Khối 7: 120 em; Khối 8: 106 em; Khối 9: 102 em. Đa số học sinh chăm ngoan, biết vâng lời và cố gắng trong học tập.

4. Cơ sở vật chất nhà trường

- Tổng số phòng học: 12 phòng được xây dựng kiên cố, được trang bị tivi, phục vụ ứng dụng CNTT trong dạy học.
- Tổng số phòng chức năng, hành chính phục vụ: 16 (Gồm: Ban giám hiệu: 02; Văn thư: 01; Kế toán 01; Tổ chuyên môn: 02; Phòng TVTL: 01; Phòng HĐSP: 01; Phòng đội: 01; thư viện: 01; Thiết bị: 01; Thực hành: 03; Hội trường: 01 (có bố trí bảng tương tác dạy Ngoại ngữ); Phòng Tin học: 01; Thư viện: 01.
- Có sân chơi bãi tập để học sinh hoạt động TDTT và vui chơi.

II. THUẬN LỢI, KHÓ KHĂN VÀ THÁCH THỨC TRONG NĂM HỌC 2025-2026

1. Thuận lợi

- Được sự quan tâm sâu sát của lãnh đạo địa phương và các cấp.
- Ban giám hiệu, các đoàn thể trong nhà trường và ban đại diện cha mẹ học sinh kết hợp đồng bộ trong công tác giáo dục toàn diện cho học sinh.
- Đội ngũ CBGV phần lớn là trẻ, đoàn kết, nhiệt tình, có ý thức trách nhiệm trong việc thực hiện nhiệm vụ được giao; về chuyên môn, nghiệp vụ tương đối vững vàng.
- Cơ sở vật chất, thiết bị dạy học của nhà trường cơ bản đáp ứng được yêu cầu đổi mới, nâng cao chất lượng dạy và học trong giai đoạn hiện nay.
- Đa số học sinh học tập chăm chỉ, lễ phép, chấp hành tốt nội quy nhà trường. Có ý thức tham gia các hoạt động của nhà trường;

2. Những khó khăn, hạn chế

- Đội ngũ giáo viên, nhân viên:
 - + Việc thực hiện CTGDPT 2018 đòi hỏi giáo viên phải dạy tích hợp, liên môn, tuy nhiên chưa có giáo viên giảng dạy tích hợp môn KHTN và LS&DL.
 - + Một số giáo viên vừa giảng dạy, vừa tham gia quá trình nâng chuẩn nên ảnh hưởng đến hoạt động chung của nhà trường.
 - + Nhà trường chưa có nhân viên y tế học đường và thư viện nên công tác chăm sóc sức khỏe ban đầu cho học sinh và hoạt động thư viện còn hạn chế.
- Học sinh: học sinh thuộc diện hộ nghèo, cận nghèo, khó khăn chiếm tỷ lệ cao (12,5%).

3. Những thách thức trong năm học 2025-2026

- Việc thực hiện CT GDPT 2018 đòi hỏi sự nỗ lực lớn từ đội ngũ CB, GV, HS và cả sự phối hợp của cha mẹ học sinh.
- Trình độ CNTT và các yêu cầu về nguồn lực tài chính, cơ sở vật chất cần được tăng cường để đáp ứng được yêu cầu đổi mới giáo dục.
- Thực hiện việc dạy và học 2 buổi/ngày đòi hỏi đảm bảo về số lượng đội ngũ giáo viên giảng dạy.

B. XÂY DỰNG KẾ HOẠCH CỤ THỂ

I. THỰC HIỆN QUY CHẾ VÀ CÁC NỀ NẾP CHUYÊN MÔN

1. Tiếp tục chỉ đạo thực hiện chương trình, kế hoạch giáo dục, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động giáo dục.

- Trên cơ sở Quyết định số 629/QĐ-UBND ngày 15/8/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc ban hành kế hoạch thời gian năm học 2025-2026 đối với GDMN, GDPT và GDTX trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi, Nhà trường xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục theo khung thời gian 35 tuần thực học, đảm bảo kết thúc học kỳ I và kết thúc năm học đúng quy định; đảm bảo thời lượng dành cho ôn tập, thực hành, tổ chức hoạt động trải nghiệm sáng tạo và kiểm tra định kì. Kế hoạch giáo dục định hướng phát triển năng lực học sinh phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường, địa phương và khả năng học tập của học sinh.

- Nhà trường chỉ đạo các tổ chuyên môn xây dựng KHDH dựa trên Công văn số 625/SGDĐT-GDTrH ngày 19/8/2025 của Sở GD&ĐT Quảng Ngãi về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ Giáo dục trung học năm học 2025-2026; xây dựng kế hoạch dạy học phù hợp với các chủ đề, theo hình thức, phương pháp và kỹ thuật dạy học tích cực; chú trọng giáo dục đạo đức và giá trị sống, rèn luyện kỹ năng sống, hiểu biết xã hội, thực hành pháp luật; tăng cường các hoạt động nhằm giúp học sinh vận dụng kiến thức liên môn vào giải quyết các vấn đề thực tiễn. Kế hoạch dạy học của tổ chuyên môn, giáo viên phải được lãnh đạo nhà trường phê duyệt trước khi thực hiện và làm căn cứ để thanh kiểm tra.

- Nhà trường phê duyệt kế hoạch của tổ chuyên môn và của GV trước khi tổ chức thực hiện. Kế hoạch giáo dục (Bao gồm kế hoạch giáo dục môn học và kế hoạch các hoạt động giáo dục của cá nhân) của giáo viên phải bám sát vào yêu cầu tại công văn 5512/BGDĐT-GDTrH ngày 18/12/2020 của Bộ GD&ĐT và Công văn số 1446/SGDĐT ngày 05/11/2020 của Sở GD&ĐT Quảng Ngãi. Kiểm tra, giám sát và điều chỉnh việc thực hiện kế hoạch của tổ chuyên môn.

- Chỉ đạo các tổ chuyên môn sinh hoạt theo chuyên đề và nghiên cứu bài học. Mỗi học kỳ có 02 buổi sinh hoạt chuyên môn theo chuyên đề, mỗi tháng có 01 buổi sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài học, sinh hoạt chuyên môn cấp tỉnh và sinh hoạt chuyên môn cụm trường theo hướng dẫn của Sở GD&ĐT Quảng Ngãi. Phân công các bộ phận chuẩn bị CSVC,

TBDH, tài liệu tham khảo... phục vụ cho các buổi sinh hoạt. Tổ chức sinh hoạt chuyên môn có chất lượng, hiệu quả, chú ý đến đối tượng học sinh khi thực hiện thao giảng.

- Chỉ đạo các tổ chuyên môn phân công GV lên lớp thao giảng, đánh giá tay nghề GV. Việc đánh giá, xếp loại giờ dạy của GV dựa theo các tiêu chí quy định tại Công văn số 1868/SGDDT-GDTrH ngày 26/10/2017 của Sở GD&ĐT Quảng Ngãi về việc hướng dẫn đánh giá, xếp loại giờ dạy của giáo viên, bảo đảm các yêu cầu về phương pháp dạy học, kỹ thuật dạy học, kiểm tra, đánh giá, thiết bị dạy học và học liệu... nhằm phát triển phẩm chất, năng lực HS trong quá trình dạy học.

2. Tổ chức dạy học ngoại ngữ

- Tổ chức dạy học Ngoại ngữ 1 (môn Tiếng Anh) theo Chương trình GDPT 2018 đối với học sinh toàn trường.

- Tăng cường các hoạt động để học sinh có cơ hội sử dụng Tiếng Anh như tổ chức câu lạc bộ tiếng Anh trong nhà trường, giao lưu tiếng Anh cho học sinh các khối lớp với các trường bạn trên địa bàn xã Đình Cương.

3. Hoạt động hướng nghiệp, phân luồng học sinh

Tổ chức hoạt động giáo dục hướng nghiệp trong nhà trường; triển khai thực hiện hiệu quả kế hoạch phân luồng và tổ chức tốt công tác tư vấn, định hướng nghề cho học sinh khối lớp 9 sau tốt nghiệp THCS.

4. Dạy học tích hợp, lồng ghép

Tiếp tục thực hiện tích hợp, lồng ghép ANQP vào giảng dạy trong các bộ môn Ngữ văn, LS&DL, GDCD, Nghệ thuật; Giáo dục pháp luật, giáo dục phòng chống tham nhũng, chú trọng tuyên truyền, giáo dục chủ quyền quốc gia về biên giới, biển đảo; sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; bảo vệ môi trường; đa dạng sinh học và bảo tồn thiên nhiên; giáo dục về tài nguyên và môi trường biển, hải đảo; ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng tránh và giảm nhẹ thiên tai; giáo dục an toàn giao thông...

5. Giáo dục khuyết tật hòa nhập

- Kịp thời phát hiện các trường hợp học sinh có các biểu hiện chậm phát triển trí tuệ để tìm các giải pháp can thiệp sớm, thực hiện các hồ sơ theo quy định nhằm đảm bảo quyền lợi cho học sinh.

- Việc đánh giá học sinh khuyết tật căn cứ vào Thông tư 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20/7/2021 của Bộ GD&ĐT quy định về đánh giá học sinh THCS và học sinh THPT;

6. Hoạt động trải nghiệm sáng tạo

Căn cứ các văn bản hướng dẫn của cấp trên, nhà trường xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động trải nghiệm sáng tạo nhằm hình thành lối sống tích cực, biết cách hoàn thiện bản thân, biết tổ chức cuộc sống cá nhân, biết làm việc có kế hoạch, tinh thần hợp tác, có trách nhiệm, có ý thức công dân... và tích cực tham gia các hoạt động xã hội.

7. Dạy thêm, học thêm

Thực hiện tốt công tác quản lý dạy thêm, học thêm theo quy định tại Thông tư 29/2024/TT-BGDĐT ngày 30/12/2024 của Bộ GD&ĐT. Nhà trường cho GV cam kết không tổ chức dạy thêm, học thêm trái quy định.

II. ĐỔI MỚI PHƯƠNG PHÁP DẠY HỌC VÀ KIỂM TRA, ĐÁNH GIÁ

1. Phương pháp dạy học

Tiếp tục đổi mới phương pháp dạy và học nhằm phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo, rèn luyện phương pháp tự học và vận dụng kiến thức, các phương pháp dạy học tích cực; Tích cực ứng dụng CNTT phù hợp với nội dung bài học; Khắc phục lối truyền thụ áp đặt một chiều, ghi nhớ máy móc; Chú ý việc tổ chức dạy học phân hoá theo năng lực của học sinh dựa theo chuẩn kiến thức, kỹ năng của chương trình giáo dục phổ thông.

2. Hình thức tổ chức dạy học

- Đa dạng hóa các hình thức học tập, chú ý các hoạt động trải nghiệm sáng tạo, nghiên cứu khoa học của học sinh; sử dụng các hình thức dạy học trên cơ sở ứng dụng CNTT.... Ngoài việc tổ chức cho học sinh thực hiện các nhiệm vụ học tập ở trên lớp, cần coi trọng giao nhiệm vụ và hướng dẫn học sinh học tập ở nhà, ở ngoài nhà trường.

- Tăng cường các hoạt động nhằm khuyến khích giáo viên và học sinh sử dụng hợp lý, khai thác tối đa tác dụng của các TBDH, phương tiện nghe nhìn, phòng học bộ môn, thư viện...

3. Công tác kiểm tra và đánh giá

- Thực hiện kiểm tra, đánh giá theo Thông tư 22/2021/TT-BGDĐT về Quy chế đánh giá, xếp loại học sinh THCS và học sinh THPT; Chỉ đạo và tổ chức chặt chẽ, nghiêm túc, đúng quy chế ở tất cả các khâu ra đề, coi, chấm và nhận xét, đánh giá HS trong việc thi và kiểm tra; đảm bảo thực chất, khách quan, trung thực, công bằng, đánh giá đúng năng lực và sự tiến bộ của HS. Các hình thức kiểm tra, đánh giá đều hướng tới phát triển năng lực của học sinh; coi trọng đánh giá để giúp đỡ học sinh về phương pháp học tập, động viên sự cố gắng, hứng thú học tập của các em trong quá trình dạy học.

- Xây dựng ngân hàng đề kiểm tra ở tất cả các bộ môn theo quy trình:

+ Nhóm bộ môn thống nhất xây dựng ma trận và bảng mô tả chung (số câu, số điểm/câu, số câu trắc nghiệm/tự luận, nội dung kiến thức, mức độ nhận thức, ...)

+ Tổ chuyên môn ký duyệt và trình chuyên môn trường phê duyệt.

+ Trên cơ sở bản ma trận và mô tả, GV ra đề cụ thể có đáp án/hướng dẫn chấm.

III. CÔNG TÁC BỒI DƯỠNG GIÁO VIÊN

- 100% GV thực hiện nghiêm túc nội dung bồi dưỡng về chính trị, chuyên môn, nghiệp vụ theo quy định.

- Tuyên truyền, động viên, khuyến khích tạo điều kiện thuận lợi để giáo viên phát huy tối đa năng lực sở trường của bản thân nhằm đạt hiệu quả cao trong công tác giảng dạy.

- Khuyến khích giáo viên nghiên cứu khoa học sư phạm ứng dụng, sáng kiến cải tiến về phương pháp dạy học ứng dụng công nghệ thông tin vào việc đổi mới phương pháp dạy học và quản lý các hoạt động giáo dục.

- Tạo mọi điều kiện trong phạm vi có thể để giáo viên tham gia học các lớp chuyên môn nghiệp vụ để nâng cao năng lực quản lý cũng như chuyên môn nghiệp vụ bộ môn.

IV. BỒI DƯỠNG HỌC SINH GIỎI CÁC MÔN VĂN HÓA

1. Đối với học sinh giỏi lớp 9

- Thành lập đội tuyển

Dựa vào kết quả môn học của năm học 2024-2025, kết quả khảo sát chất lượng theo từng bộ môn, ý kiến đề xuất của giáo viên bộ môn (gồm các môn: Ngữ Văn, Toán, Tiếng Anh, Lịch sử & Địa lý, KHTN, Tin học) để bồi dưỡng và thi cấp trường, lựa chọn các học sinh có kết quả cao trong kỳ thi HSG cấp trường để thành lập đội tuyển dự thi cấp tỉnh.

- Phân công giáo viên dạy

Nhà trường căn cứ vào tình hình thực tế đội ngũ giáo viên của trường để phân công giáo viên giảng dạy bồi dưỡng học sinh, đảm bảo thực hiện tốt quy chế chuyên môn.

- Nội dung giảng dạy

Kết hợp ôn tập kiến thức cơ bản và bồi dưỡng chương trình nâng cao cho học sinh theo khung chương trình bồi dưỡng HSG của Sở GD&ĐT Quảng Ngãi.

- Thời lượng, thời gian bồi giỏi

+ Mỗi môn bồi giỏi ít nhất 30 tiết (15 buổi).

+ Thời gian bắt đầu: Từ tuần 5 (Tháng 10/2025).

- **Thời gian thi:** Thi theo kế hoạch thi HSG cấp tỉnh của Sở GD&ĐT Quảng Ngãi.

2. Đối với học sinh giỏi lớp 7,8

Để tạo nguồn học sinh tham gia thi HSG các cấp cho các năm học tiếp theo, giáo viên bộ môn bồi dưỡng cho các học sinh có đủ năng lực, phẩm chất tham gia thi cấp trường.

- **Các môn dạy bồi giỏi:** Ngữ Văn, Toán, Tiếng Anh, Lịch sử & Địa lý, KHTN, Tin học.

- **Nội dung giảng dạy:** Kết hợp ôn tập kiến thức cơ bản và bồi dưỡng chương trình nâng cao cho học sinh.

- **Thời lượng, thời gian bồi giỏi:** Mỗi môn bồi giỏi ít nhất 20 tiết (10 buổi).

- **Thời gian thi cấp trường:** Dự kiến tháng 4/2026.

V. BỒI DƯỠNG HỌC SINH GIỎI GIẢI TOÁN TRÊN MÁY TÍNH CẦM TAY

- Thành lập đội tuyển

Dựa vào kết quả môn Toán của năm học 2024-2025, ý kiến đề xuất của giáo viên Toán để bồi dưỡng và thi cấp trường, lựa chọn các học sinh có kết quả cao trong kỳ thi HSG cấp trường để thành lập đội tuyển dự thi cấp tỉnh.

- **Phân công giáo viên dạy:** Phân công giáo viên có năng lực bồi dưỡng MTCT cho học sinh.

- **Nội dung giảng dạy:** Bồi dưỡng chương trình nâng cao về giải Toán trên MTCT.
- **Thời lượng:** 30 tiết (15 buổi). Bắt đầu từ tuần 2 (Tháng 9/2025).
- **Thời gian thi:** Thi theo kế hoạch thi HSG cấp tỉnh của Sở GD&ĐT Quảng Ngãi.

VI. CÔNG TÁC PHỤ ĐẠO

- Xây dựng kế hoạch phụ đạo các môn Toán, Ngữ văn, Tiếng Anh và KHTN, triển khai đến toàn thể giáo viên ngay từ tháng 10/2025 nhằm góp phần nâng cao chất lượng học tập của học sinh, giảm tỉ lệ học sinh chưa đạt, bỏ học.

- Thời lượng: Ít nhất 02 tiết/môn/tuần.

VII. KIỂM TRA TOÀN DIỆN, THAO GIẢNG VÀ CHUYÊN ĐỀ

1. Kiểm tra toàn diện

- Nội dung kiểm tra:
 - + Hồ sơ giáo viên theo quy định tại Thông tư 32/2020/TT-BGDĐT;
 - + Dự giờ đánh giá: 02 tiết;
 - + Đánh giá của Hiệu trưởng về công tác chính trị tư tưởng, tổ chức kỷ luật, thực hiện các quy định khác theo Luật Viên chức và Luật Giáo dục.
- Số lượng giáo viên được kiểm tra toàn diện: 1/3 tổng số giáo viên (08 giáo viên).
- Thời điểm kiểm tra toàn diện:
 - + Học kỳ 1: Thực hiện trong tháng 11 và 12/2025;
 - + Học kỳ 2: Thực hiện trong tháng 3 và 4/2026.
- Danh sách giáo viên được kiểm tra toàn diện:

TT	HỌ VÀ TÊN	Tổ chuyên môn	Môn	Thời gian kiểm tra	Ghi chú
1	Nguyễn Trần Thị Cẩm Hương	KHTN	KHTN (Hóa)	11/2025	
2	Nguyễn Thị Kiều Tân	KHTN	KHTN (Sinh)	12/2025	
3	Nguyễn Thị Hôn	KHTN	KHTN (Lý)	3/2026	
4	Nguyễn Thị Lệ Thúy	KHTN	Tin học	4/2026	
5	Quách Trần My Nga	KHXX	Ngữ văn	11/2025	
6	Nguyễn Thị Hồng	KHXX	LS&ĐL (Địa)	12/2025	
7	Nguyễn Thị Lệ Ngọc	KHXX	Tiếng Anh	3/2026	
8	Nguyễn Văn Thọ	KHXX	LS&ĐL (Sử)	4/2026	

2. Sinh hoạt chuyên môn theo chuyên đề

- **Nội dung:**
 - + Giáo viên báo cáo nội dung chuyên đề;
 - + Lên lớp tiết dạy minh họa cho chuyên đề báo cáo.
- **Số lượng giáo viên báo cáo:** 04 giáo viên.

- Thời điểm sinh hoạt:

- + Học kỳ 1: 02 chuyên đề (01 chuyên đề/tổ); Thực hiện trong tháng 12/2025;
- + Học kỳ 2: 02 chuyên đề (01 chuyên đề/tổ); Thực hiện trong tháng 4/2026.

- Danh sách giáo viên báo cáo chuyên đề: (Theo phân công của tổ chuyên môn)

3. Sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài học

- Nội dung:

- + Mỗi tổ chuyên môn thao giảng theo nghiên cứu bài học: 04 tiết/năm học;
- + Lên lớp tiết dạy theo NCBH được thực hiện theo CT GDPT 2018.

- Thời điểm sinh hoạt:

- + Học kỳ 1: Thực hiện trong tháng 11/2025;
- + Học kỳ 2: Thực hiện trong tháng 3/2026.

- Danh sách giáo viên lên lớp NCBH: (Theo phân công của tổ chuyên môn)

VIII. CÁC CHỈ TIÊU PHẢN ĐÁU TRONG NĂM HỌC 2025 – 2026

1. Đối với học sinh

a. Chỉ tiêu

- 100% học sinh xếp loại đạt về phẩm chất vào cuối năm học.
- 100% học sinh hoàn thành chương trình giáo dục cấp học.
- 100% học sinh tham gia các HĐTN-HN, các hoạt động GDKNS; đảm bảo thực hiện giáo dục hòa nhập cho học sinh khuyết tật; thực hiện đầy đủ nội dung giáo dục địa phương.
- Đối với lớp 9:
 - + Học sinh được xét và công nhận tốt nghiệp THCS đạt 100%.
 - + Học sinh tiếp tục học sau TNTHCS đạt 70% học THPT hoặc bổ túc văn hóa. Phần đầu giáo dục hướng nghiệp 30% tham gia học nghề.
- Chỉ tiêu về học tập:
 - + Tốt: 15%; Khá: 35%; Đạt: 46%; Chưa đạt: 4%. Sau kiểm tra, rèn luyện trong hè, 100% đều xếp loại đạt.
 - + Khen thưởng danh hiệu “Học sinh xuất sắc” đạt 40%/tổng số học sinh đạt kết quả học tập ở mức Tốt.
- Chỉ tiêu về rèn luyện: Tốt: 90%; Khá: 10%.
- Chỉ tiêu các hội thi, cuộc thi:
 - + Thi HSG:
 - Cấp trường: Ít nhất 05 em/môn/ khối.
 - Cấp tỉnh: Ít nhất 01 em/môn/lớp 9.
 - + Thi KHKT cấp tỉnh: ít nhất 01 sản phẩm dự thi và đạt giải.
 - + Tham gia Hội thi Olympic tiếng Anh và đạt giải.

+ 100% tham gia đồ vui để học cấp trường; Sinh hoạt câu lạc bộ Tiếng Anh, TĐTT.

+ Thi IOE:

- Cấp trường: Ít nhất 05 em/khối đạt 1.000 điểm trở lên.
- Cấp tỉnh: Ít nhất 03 em/khối đạt 1.000 điểm trở lên.

b. Giải pháp thực hiện

- Tập trung giáo viên có kinh nghiệm, có năng lực vào chủ nhiệm, dạy các môn Toán, Ngữ Văn, Tiếng Anh, KHTN, LS&ĐL và Tin học lớp 9.

- Tổ chuyên môn thường xuyên kiểm tra hồ sơ sổ sách theo định kì, dự giờ theo kế hoạch và đột xuất, rút kinh nghiệm trong công tác giảng dạy.

- Tổ chức các phong trào thi đua “Dạy tốt - Học tốt” nhân dịp chào mừng các ngày lễ lớn trong năm. Đầu năm giáo viên bộ môn thống kê tình hình học sinh chưa đạt môn mình phụ trách. Hàng tháng giáo viên kiểm tra đánh giá sự tiến bộ của các em.

- Hàng tuần và từng học kỳ GVCN gửi tin nhắn điện tử về PHHS để báo cáo kết quả học tập rèn luyện trong tuần, cũng như kết quả hai mặt giáo dục cuối kỳ của các em. Có biện pháp kết hợp giữa nhà trường và gia đình để giáo dục các em tốt hơn.

- Tổ chức vận động học sinh ra lớp khi có học sinh bỏ học.

- Tổ chức ôn tập và kiểm tra lại đối với những học sinh chưa đủ điều kiện về kết quả học tập và hướng dẫn học sinh hoàn thành hồ sơ rèn luyện trong hè đối với những học sinh chưa đủ điều kiện về kết quả rèn luyện theo Thông tư 22/2021 của Bộ GD&ĐT.

2. Đối với giáo viên

a. Chỉ tiêu

- 100% CB, GV, NV thực hiện tốt chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; không vi phạm pháp luật; không vi phạm hút thuốc lá trên lớp; thực hiện tốt nếp sống văn minh, gia đình văn hóa;

- 100% giáo viên thực hiện tốt quy chế chuyên môn:

- Có đầy đủ hồ sơ GV theo quy định; được dự giờ theo quy định, có kết hợp kiểm tra hồ sơ giờ dự; Đối với KHBD điện tử, phải đăng tải lên hệ thống EDOC đúng thời gian quy định để phê duyệt và thực hiện.
- Làm đề kiểm tra, đề thi đảm bảo tính bảo mật, khoa học, chính xác. Nộp đúng thời gian quy định.
- Cập nhật điểm đúng tiến độ.
- Sử dụng ĐDDH khi lên lớp; Có ít nhất 30%/tổng số tiết dạy có ứng dụng CNTT.
- Tham gia bồi dưỡng chương trình SGK, BDTX

- Dự giờ:

+ Dự giờ đồng nghiệp: 16 tiết/năm/giáo viên (có chất lượng).

+ Lên lớp dự giờ: 02 tiết/năm/giáo viên; Trong đó, tiết giỏi đạt 80% trở lên.

- Hồ sơ giáo viên: Tốt 80%; Khá 20%.
- Có từ 2-4 GV tham gia viết sáng kiến, hoặc đề tài nghiên cứu khoa học.
- Chuẩn nghề nghiệp GV đạt loại khá trở lên đạt 90%/tổng GV được đánh giá.
- Tham gia các hội thi khác do Bộ GD&ĐT, Sở GD&ĐT Quảng Ngãi và UBND xã Đình Cương tổ chức.
- Thực hiện tốt công tác bồi giỏi, phụ đạo học sinh. Nghiêm túc thực hiện quy định về dạy thêm học thêm trong và ngoài nhà trường.
- 100% CB, GV, NV xếp loại hoàn thành nhiệm vụ trở lên. Trong đó, ít nhất 96,4% CB, GV, NV xếp loại hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.
- Cuối năm học, ít nhất 96,4% CB, GV, NV đạt danh hiệu Lao động tiên tiến.

b. Giải pháp thực hiện

- Tổ chuyên môn triển khai và thực hiện kế hoạch các cuộc thi của các cấp. Xây dựng kế hoạch cụ thể đối với từng cuộc thi, có phân công nhiệm vụ rõ ràng.
- Thường xuyên nhắc nhở, động viên và khuyến khích kịp thời những giáo viên đạt thành tích cao trong các hội thi, cuộc thi các cấp.
- GV lên lớp phải soạn kế hoạch bài dạy. Chú ý đổi mới phương pháp dạy học theo hướng phát huy tính tích cực, sáng tạo chủ động của học sinh; đẩy mạnh ứng dụng CNTT trong dạy và học.

3. Đối với tổ chuyên môn

a. Chỉ tiêu:

- 100% tổ chuyên môn có đầy đủ hồ sơ sổ sách theo quy định.
- Thực hiện 02 chuyên đề/đề tài NCKH ứng dụng/tổ/năm học.
- Thực hiện thao giảng theo hướng nghiên cứu bài học 04 tiết/tổ/năm học.
- Sinh hoạt tổ chuyên môn 02 lần/tháng.
- Kiểm tra hồ sơ sổ sách, giáo án định kì 01 lần/học kỳ (hoặc kiểm tra đột xuất).
- Công tác dự giờ:
 - + Tổ trưởng dự ít nhất 02 tiết/01 giáo viên/năm.
 - + Giáo viên dự ít nhất 16 tiết/năm.
 - + Dự giờ có đánh giá: 01 tiết/GV/học kỳ.
- Tham gia 100% các phong trào do trường tổ chức.
- 100% giáo viên thực hiện tối thiểu 30% bài giảng có sử dụng CNTT.
- Có ít nhất 01 sản phẩm KHKH/tổ/năm học để tham gia thi cấp tỉnh.
- Tổ tự nhiên thực hiện ít nhất 01 chủ đề STEM/năm.
- Đánh giá, xếp loại thi đua của giáo viên ở tổ chuyên môn theo từng học kỳ.

b. Giải pháp thực hiện:

- Tuyên truyền đến toàn thể GV về chính sách pháp luật của Nhà nước về giáo dục.

- Thống nhất việc thực hiện hồ sơ sổ sách ở các tổ chuyên môn ngay từ đầu năm học; định kỳ hoặc đột xuất kiểm tra và rút kinh nghiệm, sửa chữa khắc phục những sai sót.

- Phân công giảng dạy đúng chuyên môn, phù hợp với năng lực và yêu cầu nhiệm vụ của nhà trường.

- Tăng cường công tác chỉ đạo và tổ chức việc sinh hoạt tổ chuyên môn hiệu quả thiết thực: yêu cầu các tổ chuyên môn lên kế hoạch cụ thể, rõ ràng và triển khai thực hiện chặt chẽ, nghiêm túc, bảo đảm đúng theo qui chế chuyên môn; cải tiến và nâng cao chất lượng sinh hoạt chuyên môn; cập nhật thông tin vào sổ sinh hoạt chuyên môn đầy đủ. BGH thường xuyên theo dõi, kiểm tra đánh giá. Yêu cầu các tổ trưởng, tổ phó tổ chuyên môn quán triệt chặt chẽ và đôn đốc, nhắc nhở công tác cập nhật điểm (đối với GV), cập nhật chuyên cần (đối với GVCN) đúng tiến độ, đúng thời gian qui định.

- Lên kế hoạch bồi dưỡng HSG, phụ đạo học sinh chưa đạt, quan tâm tới những đối tượng học sinh có hoàn cảnh gia đình khó khăn, luôn giúp đỡ và động viên kịp thời.

- Triển khai kế hoạch các hội thi do nhà trường và Sở GDĐT tổ chức đến các thành viên trong tổ.

- Nghiêm chỉnh thực hiện tốt nhiệm vụ của tổ chuyên môn được quy định tại Thông tư số 32/2020, Công văn số 5512/2020 của Bộ GDĐT; Công văn số 1446 của Sở GDĐT.

IX. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

- Hiệu trưởng phê duyệt và chỉ đạo chuyên môn trường thực hiện hiệu quả kế hoạch.
- Phó hiệu trưởng phụ trách chuyên môn xây dựng và triển khai đến các tổ chuyên môn.
- Các tổ trưởng cụ thể hóa các chỉ tiêu, nhiệm vụ chuyên đến từng thành viên trong tổ thực hiện đầy đủ và kịp thời.

Trên đây là kế hoạch chuyên môn năm học 2025-2026 của trường THCS Phạm Văn Đồng. Trong quá trình thực hiện sẽ có bổ sung và điều chỉnh theo từng giai đoạn cho phù hợp với tình hình thực tế của đơn vị./.

Nơi nhận:

- *Hiệu trưởng (để phê duyệt);*
- *Tổ trưởng CM (để thực hiện);*
- *Lưu CM, VT.*

NGƯỜI LẬP KẾ HOẠCH

Phạm Văn Thạch

DUYỆT CỦA HIỆU TRƯỞNG

Huỳnh Anh Tú

KẾ HOẠCH CHI TIẾT CHUYÊN MÔN
NĂM HỌC 2025 – 2026

THÁNG	Nội dung công tác
8/2025	- Tham gia nghiêm túc các lớp tập huấn chuyên môn Hè 2025. - Tổ chức kiểm tra lại và xét lên lớp. - Hoàn thành công tác tuyển sinh lớp 6 năm học 2025-2026. - Biên chế lớp học, kiểm tra phòng học, phân công chuyên môn. - Triển khai công tác phổ cập giáo dục, xóa mù chữ, thực hiện việc điều tra, nhập số liệu trên hệ thống. - Giải quyết chuyển trường cho học sinh trong hè. - Rà soát CSVC chuẩn bị cho năm học mới 2025-2026. - Tham dự Hội nghị tổng kết năm học 2024-2025 và triển khai thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học năm học 2025-2026 tại Sở GD&ĐT. - Xây dựng KHGD, kế hoạch chuyên môn năm học 2025-2026. - Họp HĐSP, sinh hoạt chuyên môn trường đầu năm. - Thực hiện các nhiệm vụ khác theo kế hoạch của UBND xã và Sở GD&ĐT. - Sơ kết tháng 8/2025; Triển khai kế hoạch tháng 9/2025.
9/2025	- Tham dự Lễ Khai giảng năm học 2025-2026 do Bộ GD&ĐT tổ chức - Phát động và hưởng ứng tháng An toàn giao thông. Tổ chức báo cáo chuyên đề ATGT, phòng chống tai nạn thương tích, tệ nạn xã hội, bạo lực học đường. - Hội nghị viên chức năm học 2025-2026. - Thành lập và bồi dưỡng HSG giải Toán trên MTCT lớp 8,9. - Xây dựng KHGD STEM; Chuyển đổi số góp phần nâng cao chất lượng GDĐT giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030. - Triển khai công tác PCGD-CMC, điều tra, nhập số liệu trên hệ thống. - Họp hội CMHS đầu năm. - Cử GV bộ môn Toán tham gia tập huấn Giải toán trên MTCT. - Tham gia họp chuyên môn bậc THCS do Sở GD&ĐT tổ chức. - Tham gia tập huấn, bồi dưỡng CBQL và giáo viên do Sở GDĐT (nếu có). - Thực hiện các nhiệm vụ khác theo kế hoạch của UBND xã và Sở GD&ĐT. - Sơ kết tháng 9/2025; Triển khai kế hoạch tháng 10/2025.

10/2025	- Tiếp tục điều tra và hoàn thành việc cập nhật số liệu PCGD-XMC vào hệ thống thông tin điện tử PCGD-XMC. - Bồi dưỡng đội tuyển HSG lớp 9. Tổ chức thi HSG 9 cấp trường. - Tham gia hội thi TDTT. - Tổ chức hoạt động chào mừng 20-10. - Tổ chức sinh hoạt tổ chuyên môn theo CD/NCBH. - Tham gia tập huấn, bồi dưỡng CBQL và GV do Sở GDĐT tổ chức (nếu có). - Tham gia thi Máy tính cầm tay môn Toán cấp trường, xã. - Thực hiện các nhiệm vụ khác theo kế hoạch của UBND xã và Sở GD&ĐT. - Sơ kết tháng 10/2025; Triển khai kế hoạch tháng 11/2025.
11/2025	- Phát động và tổ chức các hoạt động chào mừng “Ngày 20/11”. - Tiếp tục tham gia các lớp tập huấn, bồi dưỡng CBQL và giáo viên do Sở GDĐT tổ chức (nếu có). - Thực hiện kiểm tra đánh giá GV đợt 1. - Sinh hoạt tổ chuyên môn theo chuyên đề/NCBH. - Hoàn thành sản phẩm KHKT và chấm cấp trường. - Kiểm tra công nhận kết quả PCGD-XMC. - Tham gia sinh hoạt chuyên môn đợt 1. - Tổ chức kiểm tra giữa học kì I. - Thực hiện các nhiệm vụ khác theo kế hoạch của UBND xã và Sở GD&ĐT. - Sơ kết tháng 11/2025; Triển khai kế hoạch tháng 12/2025.
12/2025	- Tiếp tục giảng dạy, ôn tập và xây dựng kế hoạch kiểm tra cuối HKI; - Sinh hoạt NGLL theo chủ đề, chủ điểm tháng. - Tham gia thi KHKT cấp tỉnh. - Kiểm tra việc thực hiện chương trình HKI. - Truyền thông chủ đề “Uống nước nhớ nguồn”. - Kiểm tra CSVC cuối năm 2025. - Hoàn thành việc cập nhật số liệu PCG-XMC vào hệ thống thông tin điện tử PCGD-XMC. - Tham gia Cuộc thi Khoa học kĩ thuật dành cho học sinh trung học. - Thực hiện các nhiệm vụ khác theo kế hoạch của UBND xã và Sở GD&ĐT. - Sơ kết tháng 12/2025; Triển khai kế hoạch tháng 01/2026.

01/2026	- Tiếp tục giảng dạy, ôn tập và tổ chức kiểm tra cuối HKI. - Tổng hợp, báo cáo chất lượng kiểm tra HKI năm học 2025- 2026. - Sơ kết đánh giá học kì I. - Tổ chức đồ vui để học; Thi IOE. - Triển khai nhiệm vụ, kế hoạch học kì II. - Bồi dưỡng HSG khối 7,8. - Giải quyết chuyển trường cho học sinh (nếu có). - Họp hội CMHS giữa năm. - Thực hiện các nhiệm vụ khác theo kế hoạch của UBND xã và Sở GD&ĐT. - Sơ kết tháng 01/2026; Triển khai kế hoạch tháng 02/2026.
02/2026	- Sinh hoạt NGLL theo chủ đề, chủ điểm tháng; - Tiếp tục bồi dưỡng HSG 7,8; - Tham gia thi Olympic tiếng Anh năm học 2025-2026. - Thực hiện các nhiệm vụ khác theo kế hoạch của UBND xã và Sở GD&ĐT. - Sơ kết tháng 02/2026; Triển khai kế hoạch tháng 03/2026.
3/2026	- Thi HSG lớp 9 cấp tỉnh (nếu có). - Tham gia sinh hoạt chuyên môn đợt 2. - Tự kiểm tra hồ sơ GV HKII, thiết bị và hoạt động THPTN, thư viện; - Tổ chức các hoạt động nhân ngày 26/3. - Tổ chức Câu lạc bộ tiếng Anh cấp trường. - Thực hiện việc đề xuất bổ sung, thay thế sách giáo khoa. - Thực hiện các nhiệm vụ khác theo kế hoạch của UBND xã và Sở GD&ĐT. - Sơ kết tháng 03/2026; Triển khai kế hoạch tháng 04/2026.
4/2026	- Tham gia thi HS giỏi cấp xã khối 7,8 (nếu có). - Tham gia Hội thi giới thiệu sách nhân Ngày Sách Việt Nam năm 2026. - Sơ kết các hoạt động sinh hoạt chuyên môn. - Thực hiện đánh giá kết quả BDTX giáo viên THCS. - Triển khai các văn bản hướng dẫn tổ chức kỳ thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT năm học 2026-2027. - Tổ chức ôn tập; Kiểm tra HKII. - Họp PHHS K9. - Thực hiện các nhiệm vụ khác theo kế hoạch của UBND xã và Sở GD&ĐT. - Sơ kết tháng 04/2026; Triển khai kế hoạch tháng 05/2026.

5/2026	- Tổ chức kiểm tra HKII. - Tham gia hội đồng kiểm tra, đánh giá HS lớp 5. - Hoàn thành xét công nhận TN.THCS. - Hướng dẫn ôn thi tuyển sinh vào lớp 10 năm học 2026-2027. - Hoàn thành hồ sơ đánh giá, kiểm tra BDTX và báo cáo về Sở GD&ĐT. - Tổng kết năm học 2025 -2026. - Triển khai hoạt động hè. - Báo cáo tổng kết thực hiện nhiệm vụ năm học 2025-2026. - Họp hội CMHS cuối năm. - Thực hiện các nhiệm vụ khác theo kế hoạch của UBND xã và Sở GD&ĐT. - Sơ kết tháng 05/2026; Tổng kết năm học; Triển khai kế hoạch hè.
6/2026	- Báo cáo kết quả tốt nghiệp THCS. - Tham gia coi thi, chấm thi Tuyển sinh vào 10. - Tổ chức các hoạt động Hè cho HS. - Tuyển sinh lớp 6 năm học 2026- 2027. - Kiểm tra CSVC cuối năm. - Cử CBGV tham gia tập huấn sử dụng sách giáo khoa do Sở GD&ĐT tổ chức. - Thực hiện các nhiệm vụ khác theo kế hoạch của UBND xã và Sở GD&ĐT.
7/2026	- Tiếp tục công tác tuyển sinh 2026-2027. - Sửa chữa CSVC; tham gia các đợt tập huấn bồi dưỡng GV..... - Tổ chức ôn tập và kiểm tra lại cho HS lớp 6,7,8 trong hè. - Cử CBGV tham gia tập huấn sử dụng sách giáo khoa do Sở GD&ĐT tổ chức (nếu có). - Báo cáo kết quả vào lớp 10 năm học 2026-2027. - Xây dựng kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên năm 2026.
8/2026	- Tham mưu chuẩn bị cho năm học 2026-2027. - Tham gia tập huấn bồi dưỡng CBQL và giáo viên hè 2026 theo kế hoạch của Bộ GD&ĐT, Sở GD&ĐT và các đề án, dự án.

Ghi chú: Đây là dự kiến Kế hoạch công tác chuyên môn năm học 2025-2026. Trong quá trình thực hiện, kế hoạch có thể thay đổi theo văn bản hướng dẫn của cấp trên.